

Bảng cân đối kế toán, kết cấu, nội dung và phương pháp lập bảng cân đối kế toán

Tóm tắt

Bảng cân đối kế toán, kết cấu, nội dung và phương pháp lập bảng cân đối kế toán

Kết cấu của bảng cân đối kế toán

Kết cấu của bảng cân đối kế toán có thể là một trong hai kiểu: bảng cân đối kế toán kết cấu dọc, và bảng cân đối kế toán kết cấu ngang theo hai mẫu sau đây:

BẢNG SỐ 1:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(Kiểu kết cấu dọc)

TT CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
Tài sản (vốn)(vốn phân theo kết cấu)... ..	
TỔNG CỘNG	A
Tổng cộng Nguồn vốn(Nguồn hình thành của vốn)... ..	
...	
TỔNG CỘNG	B

BẢNG SỐ 2:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(Kiểu kết cấu ngang)

TÀI SẢN

TIỀN NGUỒN VỐN

TIỀN

I. Tài sản II. Tài sản

I. Nguồn vốn II. Nguồn vốn

CỘNG TÀI SẢN A

CỘNG NGUỒN VỐN A

Dù kết cấu kiểu bảng dọc hay bảng ngang thì Bảng cân đối kế toán cũng đều được chia làm 2 phần: Phần *tài sản* và phần *nguồn vốn*, được thể hiện trong nội dung của Bảng cân đối kế toán như sau:

Nội dung của bảng cân đối kế toán

Nội dung của bảng cân đối kế toán luôn luôn bao gồm hai phần:

- Phần tài sản: Phản ánh vốn theo hình thái tài sản
- Nguồn vốn: Phản ánh nguồn hình thành các loại vốn- nguồn của tài sản

Phần Tài sản

phản ánh toàn bộ tài sản hiện có của đơn vị tại thời điểm báo cáo theo cơ cấu tài sản và hình thức tồn tại trong quá trình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp . Các tài sản này được phân theo những tiêu thức nhất định để phản ánh được kết cấu của vốn kinh doanh . Các loại tài sản thường sắp xếp theo tính luân chuyển của tài sản. Cụ thể như sau:

- *Tài sản cố định* (đã và đang hình thành) và *các khoản đầu tư dài hạn*.
- *Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn* thường được sắp xếp theo tuần tự (Nguyên vật liệu; công cụ dụng cụ; chi phí sản xuất dở dang; thành phẩm; các khoản phải thu; vốn bằng tiền).

Hoặc bên tài sản, có thể sắp xếp cả bộ phận trên theo tuần tự ngược lại

Trước hết là thanh toán lưu động gồm: vốn bằng tiền- đầu tư ngắn hạn- các khoản phải thu - hàng hoá tồn kho. Sau đó mới đến tài sản cố định.

Xét về mặt kinh tế: số liệu bên "Tài sản" thể hiện tài sản và kết cấu các loại tài sản của doanh nghiệp hiện có ở thời kỳ lập báo cáo; tại các khâu của quá trình kinh doanh . Do đó có thể đánh giá tổng quát năng lực sản xuất kinh doanh và trình độ sử dụng vốn của đơn vị.

Xét về mặt pháp lý, tài sản chính là vốn thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp.

Phân Nguồn vốn

Phản ánh nguồn vốn hình thành tài sản hiện có của doanh nghiệp tại thời điểm báo cáo. Việc sắp xếp các nguồn vốn có thể có 2 cách:

Một là, trước hết chia thành nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn vốn vay nợ , sau đó phân theo phạm vi sử dụng cụ thể.

Hai là, trước hết là nguồn vốn vay nợ , sau đó mới đến nguồn vốn chủ sở hữu. (Nguồn vốn tự có).

Về mặt kinh tế : số liệu bên "Nguồn vốn" thể hiện các nguồn vốn mà đơn vị đang sử dụng trong kỳ kinh doanh. Tỷ lệ và kết cấu của từng nguồn vốn phản ánh tình hình tài chính của doanh nghiệp .

Về mặt pháp lý: số liệu bên "nguồn vốn" thể hiện trách nhiệm về mặt pháp lý của doanh nghiệp đối với Nhà nước , đối với Ngân hàng, đối với cấp trên, với khách hàng và cán bộ , công nhân viên của đơn vị về tài sản đang sử dụng .

Bảng cân đối kế toán có thể kết cấu theo: kiểu 1 bên (mẫu Bảng số 1), và có thể kết cấu theo: kiểu 2 bên - kiểu Tài khoản (mẫu Bảng số 2)

Phương pháp lập bảng cân đối kế toán

Do kế toán là phương tiện thu thập thông tin cho việc quản lý một cách thường xuyên , liên tục và có hệ thống, bởi vậy nó cần có nhiều phương pháp; các phương pháp đó liên kết chặt chẽ với nhau và tạo nên một hệ thống hoàn chỉnh các phương pháp . Các phương pháp của hạch toán kế toán không thể tiến hành một cách riêng biệt; tính hệ thống của phương pháp kế toán được biểu diễn trên hai phương diện của hai chức năng phản ánh và giám đốc.

Tính biện chứng của quá trình nhận thức từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng, từ hình thành khái niệm đến phán đoán, phân tích trong xử lý thông tin kế toán ... đã hình thành phương pháp lập bảng cân đối kế toán. Bảng cân đối kế toán được ứng dụng rộng rãi trong mọi tổ chức; cũng có thể ứng dụng Bảng cân đối kế toán trên từng bộ phận tài sản và nguồn vốn, từng quá trình kinh doanh hoặc cân đối toàn bộ tài sản và nguồn vốn hoặc cân đối kết quả chung cho toàn bộ quá trình sản xuất , kinh doanh của đơn vị hạch toán.

Để lập được Bảng cân đối kế toán, ngoài tài khoản tổng hợp ta cần phải căn cứ cả vào số liệu của tài khoản phân tích. Và Bảng cân đối kế toán mới được lập phải dựa vào số dư của các tài khoản ở cuối kỳ trước. Theo chế độ kế toán hiện hành của nước ta thì : các tài khoản loại I " Tài sản lưu động" và tài khoản loại II " Tài sản cố định " là cơ sở để ghi vào bên tài sản của Bảng cân đối kế toán, còn các tài khoản loại III và tài khoản loại IV " Nguồn vốn chủ sở hữu" là cơ sở để ghi vào bên " Nguồn vốn" của Bảng cân đối kế toán.